

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày 04-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quàng Văn Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Sinh

Bà Nguyễn Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Viên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Mùa A Hay, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2021/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn V**; Sinh ngày 08/01/1973 tại huyện B, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: bản P, xã S, huyện B, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 4/10; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Đinh Văn D, sinh năm 1950 và bà Đinh Thị U, sinh năm 1950; Bị cáo có vợ Đinh Thị K, sinh năm 1976 và có 02 con, con lớn nhất 28 tuổi, con nhỏ nhất 26 tuổi, hiện nay đều cư trú tại bản bản P, xã S, huyện B, tỉnh Sơn La; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam giữ từ ngày 12/8/2021 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn V: Ông Lường Duy T, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đinh Thị B, sinh năm 1988; Địa chỉ: Bản P, xã S, huyện B, tỉnh Sơn La, có mặt.

Người làm chứng:

Anh Mùi Văn T; Sinh năm 1988; Địa chỉ: P, thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La, có mặt;

Bà Đinh Thị O; Sinh năm 1946; Địa chỉ: Bản P, xã Song P, huyện B, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS-BY ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Đinh Văn V phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Khoảng 16 giờ 30 ngày 02/7/2021, sau khi đi ăn cơm, uống rượu xong, Đinh Văn V đi xem bò và dê của gia đình đang chăn thả dưới khu suối bản P, khi đi V có mang theo 01 con dao nhọn cho vào bao dao đeo bên hông mang đi để chặt cành cây lấy lá cho dê ăn, khi V đến chỗ chăn thả dê thì thấy vợ của mình là chị Đinh Thị K đang chăn bò và dê của gia đình nên V quay về để lấy cỏ cho dê. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, do có mâu thuẫn từ trước, khi đi qua nhà chị Đinh Thị B, thấy chị B cùng 02 con nhỏ đang ở trong nhà, V nhảy qua bờ rào đi vào trong nhà chị B, V hỏi sao lại vu khống V ăn trộm chuối và yêu cầu chị B ra Công an xã giải quyết, chị B nói không ra có ra cũng không đi làm việc cho mày đâu, vừa nói vừa lấy tay phải giơ chỉ về hướng mặt của V. Lúc này, V bực tức và rút dao nhọn trong bao dao ra định chém vào tay của B, chị B bế con nhỏ chạy ra ngoài sân, thấy vậy V đuổi theo sau nhưng chị B đi ra đường vắng được 01 xe ô tô rồi lên ngồi trong xe, lúc này V bực tức nên có chặt mấy phát vào cây măng cầu trước nhà chị B, sau đó đi về nhà mình cách nhà chị B khoảng 200m. Thấy V đi về, chị B đứng ngoài đường vắng tay gọi bà Đinh Thị O là mẹ đẻ của chị B cùng con nhỏ chị B về nhà. Khi V vừa đến nhà, V thấy có một người đàn ông không quen biết đi xe máy theo hướng Sơn La về thị trấn B V vẫy xin đi nhờ đến công nhà chị B. Thấy V đến, chị B với bà O cùng hai con nhỏ đi vào nhà đóng cửa lại rồi chị B gọi điện thoại báo vụ việc cho anh Mùi Văn T là trưởng Công an xã S biết. V đứng ngoài cửa gọi bảo chị B mở cửa để giải quyết mâu thuẫn nhưng chị B không mở, lúc này V đẩy mạnh cửa khiến ổ khóa cửa bung bật rơi khỏi cánh cửa thì mở được cửa và đi vào trong nhà, thấy V vào bà O nhảy lên trên giường ở phòng khách, V nói chị B đã vu khống cho vợ chồng V ăn trộm, chị phải ra Công an xã để giải quyết, chị B không nghe, vừa nói không ra, có ra cũng không ai giải quyết cho mày đâu vừa chỉ tay vào mặt V và đi vào phía trong phòng ngủ trèo lên giường cùng hai đứa con nhỏ, thấy vậy V rút dao ra đi theo sau vào dùng tay phải cầm dao chém từ trên xuống dưới nhằm chém vào tay chị B nhưng lưỡi dao vướng trúng màn, V tiếp tục dùng dao chém ngang từ phải sang trái nhằm vào tay chị B nhưng do chị B đã lúi vào trong góc giường nên không chém trúng.

Ngay lúc này, có anh Mùi Văn T đi xe máy đến nhà chị B, V nói chúng mày báo công an à. Anh T đi vào trong nhà thấy V đang cầm dao nhọn, anh T yêu cầu V bỏ dao xuống, nghe anh T nói như vậy V cầm dao quơ đi quơ lại trước mặt anh T, thấy vậy anh T lùi lại ra đến ngoài sân và yêu cầu V bỏ dao xuống nhưng V không chấp hành, tiếp tục cầm dao chỉ về phía anh T, anh T

dùng tay trái của mình cầm vào cổ tay phải của V đang cầm dao để hất con dao nhọn ra khỏi tay của V, nhưng không được, V nói với anh T “*mày vào tao sẽ chém mày*” và giơ dao lên chém về phía anh T nhưng không trúng, thấy V dùng dao chém về phía mình, anh T chạy ra ngoài đường QL37, V cầm dao đuổi theo sau anh T được khoảng 30m thì thấy có nhiều người đi lại nên V dừng lại, quay về phía nhà chị B, anh T đi theo sau V, lợi dụng lúc V không để ý, anh T giật lấy con dao nhọn vút xuống đất rồi đẩy V ra, anh T nhặt lấy con dao nhọn cất vào trong cốp xe máy của mình, thấy anh T giật được con dao, V dùng tay đấm vào mặt của anh T, anh T tránh được nên trúng sượt vào tai bên phải của anh T, anh T lao vào ôm quật ngã V xuống đường không chề, anh T đưa V về trụ sở UBND xã S để làm việc, nhận thấy vụ việc có dấu hiệu hình sự, ngày 29/7/2021, công an xã S đã chuyển toàn bộ hồ sơ trên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện B thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao nhọn dài cả chuôi 37,7cm; bản rộng nhất 3,6cm; sống dao dày 0,4cm; lưỡi dao dài 26,4m; chuôi dao được bọc bằng kim loại màu vàng dài 11,2cm; 01 bao dao bằng gỗ dài 28,8cm, trên thân vỏ dao có bọc kim loại màu vàng, có dây đeo bằng vải; 01 màn ngủ màu trắng có kích thước chiều dài 2,15m, chiều rộng 1,8m, chiều cao 2,1m, phía trên mặt trước của màn bị rách dài 50cm; 01 cụm ổ khóa chốt ngang bằng kim loại.

Ngày 29/9/2021 Hội đồng định giá tài sản huyện B có Kết luận định giá tài sản số: 793/KL-HĐĐG. Kết luận: 01 màn ngủ màu trắng có trị giá là 120.000 đồng; 01 cụm ổ khóa chốt ngang bằng kim loại có trị giá 80.000 đồng. Tổng tài sản bị thiệt hại là 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

Ngày 21/9/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 43/QĐ-ĐTTH, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định: Tỷ lệ % thương tích và cơ chế hình thành dấu vết trên thân thể, mức độ tổn hại sức khỏe, có bị tổn thương thần kinh không đối với chị Đinh Thị B. Ngày 29/9/2021 Trung tâm Pháp y tỉnh Sơn La có Bản kết luận số: 232/TgT, kết luận: Điện não đồ có sóng bệnh lý; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 0%, tại thời điểm giám định khám toàn thân không phát hiện dấu vết thương tích, không có căn cứ xác định cơ chế hình thành thương tích.

Hành vi đập phá chốt cửa và chém rách màn của Đinh Văn V, không xem xét là hành vi độc lập mà nó diễn ra đồng thời cùng quá trình Đinh Văn V thực hiện hành vi phạm tội, do vậy không xem xét, xử lý bị cáo về hành vi hủy hoại tài sản, ngoài ra chị Đinh Thị B không có yêu cầu, đề nghị Vương phải bồi thường thiệt hại với tài sản trên.

Đối với anh Mùi Văn T, Trưởng Công an xã S, quá trình Đinh Văn V, thực hiện hành vi ngăn cản, không cho anh T thi hành công vụ bằng hành vi dùng dao đuổi chém và dùng tay đấm vào mặt của anh T, anh T xác định bản thân anh T không bị thương tích gì. Do vậy anh T không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường

Quá trình điều tra và tại phiên tòa công khai, bị cáo Đinh Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đinh Văn V đủ yếu tố cấu thành tội “chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; Điều 65; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đinh Văn V mức án từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 con dao nhọn dài cả chuôi 37,7cm, bản rộng nhất 3,6cm, sống dao dày 0,4cm, lưỡi dao dài 26,4m, chuôi dao được bọc bằng kim loại màu vàng dài 11,2cm; 01 bao dao bằng gỗ dài 28,8cm, trên thân vỏ dao có bọc kim loại màu vàng, có dây đeo bằng vải; 01 màn ngủ màu trắng có kích thước chiều dài 2,15m, chiều rộng 1,8m, chiều cao 2,1m, phía trên mặt trước của màn bị rách dài 50cm; 01 cụm ổ khóa chốt ngang bằng kim loại.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại Luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo khẳng định bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Chống người thi hành công vụ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì bị cáo Đinh Văn V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần, bị cáo sinh sống ở vùng điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức và am hiểu pháp luật còn nhiều hạn chế, bị cáo có bố đẻ và bố vợ là người có công với cách mạng. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp nhất trong khung hình phạt, đề nghị miễn tiền án phí cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Đinh Văn V tự bào chữa: bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn tiền án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn V thừa nhận, do có mâu thuẫn với chị Đinh Thị B từ trước nên ngày 02/7/2021 Đinh Văn V đã có hành vi dùng dao dọa chém chị Đinh Thị B tại nhà ở của chị B thuộc bản P, xã S, huyện B, tỉnh Sơn La, anh Mùi Văn T Trưởng công an xã S khi nhận được tin báo của chị B đã đến hiện trường để can ngăn và yêu cầu Đinh Văn V chấm dứt hành vi. Tuy nhiên, V không chấp hành còn dùng dao đuổi chém anh T và dùng tay đâm vào mặt anh T nhằm mục đích chống đối, cản trở anh T thực thi công vụ của mình, anh T tránh được nên trúng sượt vào tai bên phải của anh T, anh T lao vào ôm quật ngã V xuống đường không chế, anh T đưa V về trụ sở UBND xã S để làm việc, nhận thấy vụ việc có dấu hiệu hình sự, ngày 29/7/2021, Công an xã S đã chuyển toàn bộ hồ sơ trên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện B thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của những người làm chứng, vật chứng của vụ án, kết luận định giá tài sản.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đinh Văn V đã thực hiện hành vi Chống người thi hành công vụ, tội danh quy định khoản 1 tại Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015.

Khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ hiểu biết để nhận thức được hành vi của mình làm là vi phạm pháp luật, hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tòa cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức và am hiểu pháp luật còn nhiều hạn chế, bị cáo có bố đẻ là ông Đinh Văn D được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bố vợ ông Đinh Quang T được tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba, hạng nhì, hạng nhất; Huân chương kháng chiến hạng nhất. Đối với đề nghị áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 BLHS của người bào chữa cho bị cáo, Tòa xét thấy bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp bị kích động về tình thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra, do vậy Tòa xem xét không áp dụng đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo được gia đình và chính quyền địa phương bảo lãnh giáo dục, nên không cần thiết cách ly bị cáo mà cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo giám sát giáo dục theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cũng có thể đảm bảo điều kiện và thời gian để bị cáo tự cải tạo, giáo dục trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội. Đồng thời nhằm dẫn dắt, phòng ngừa giáo dục chung.

[6] Về biện pháp ngăn chặn: Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Đinh Văn V, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác, căn cứ khoản 4, Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Về phần dân sự:

Đối với anh Mùi Văn T, Trưởng Công an xã S, quá trình bị cáo thực hiện hành vi ngăn cản, không cho anh T thi hành công vụ bằng hành vi dùng dao đuổi chém và dùng tay đâm vào mặt của anh T, anh T xác định bản thân anh T không bị thương tích gì. Do vậy anh T không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đinh Thị B, theo Bản kết luận giám định Pháp y: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 0%, tại thời điểm giám định khám toàn thân không phát hiện dấu vết thương tích, gia đình chị Bình không có thiệt hại lớn về tài sản, do đó chị Đinh Thị B không yêu cầu, đề nghị bị cáo bồi thường thiệt hại gì.

[8] Về vật chứng vụ án:

01 con dao nhọn dài cả chuôi 37,7cm, bản rộng nhất 3,6cm, sống dao dày 0,4cm, lưỡi dao dài 26,4m, chuôi dao được bọc bằng kim loại màu vàng dài 11,2cm; 01 bao dao bằng gỗ dài 28,8cm, trên thân vỏ dao có bọc kim loại màu vàng, có dây đeo bằng vải là của bị cáo dùng vào việc thực hiện phạm tội, đã cũ

hồng, không còn giá trị. Tòa cần tịch thu hủy. 01 màn ngủ màu trắng có kích thước chiều dài 2,15m, chiều rộng 1,8m, chiều cao 2,1m, phía trên mặt trước của màn bị rách dài 50cm; 01 cụm ổ khóa chốt ngang bằng kim loại là của gia đình chị Đinh Thị B, chị Đinh Thị B cũng không yêu cầu nhận lại; các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: bị cáo Đinh Văn V là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã S, huyện B, tỉnh Sơn La là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1, điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do vậy Tòa cần xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1, Điều 330; Điều 65; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Đinh Văn V phạm Tội “Chống người thi hành công vụ”.

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn V 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án (04/01/2022).

- Giao bị cáo Đinh Văn V cho UBND xã S, huyện B, tỉnh Sơn La, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Đinh Văn V nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

3. Về phần dân sự. Bị cáo không phải bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đinh Thị B.

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu hủy số vật chứng gồm: 01 con dao nhọn dài cả chuôi 37,7cm; 01 bao dao bằng gỗ dài 28,8cm; 01 màn ngủ màu trắng; 01 cụm ổ khóa chốt ngang bằng kim loại.

(Chi tiết theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản của vụ án giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B ngày 24/11/2021).

3. Về Án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1, điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đinh Văn V.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần của bản án có liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quy định chung của pháp luật.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Sơn La;
- VKSND-B;
- Công an-B;
- Bị cáo;
- Người bào chữa ;
- Người liên quan;
- UBND xã S;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS-B;
- THA.Hình sự;
- Lưu hồ sơ - Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Quàng Văn Thủy